

QUY CHẾ

Phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

(Kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ-UBND ngày /7/2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về báo cáo, phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Các loại hình bất động sản được thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu theo quy định tại Quy chế này, bao gồm:

- Dự án đầu tư xây dựng nhà ở, dự án đầu tư xây dựng khu dân cư, khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê; dự án đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khách sạn; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp; dự án đầu tư xây dựng bất động sản khác.

- Nhà ở riêng lẻ (biệt thự, nhà ở liền kề); căn hộ chung cư để ở; đất để xây dựng nhà ở (theo hình thức phân lô, bán nền); mặt bằng thương mại - dịch vụ, văn phòng cho thuê; biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, khách sạn; nhà xưởng, đất sản xuất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Việc phối hợp phải kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên, đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Tuân thủ các nguyên tắc về xây dựng và sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 6 Nghị định số

44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ và các quy định khác liên quan của các cấp có thẩm quyền.

3. Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân.

4. Việc trao đổi, cung cấp thông tin giữa các tổ chức, cá nhân phải đảm bảo đầy đủ, chính xác theo đúng các biểu mẫu quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ và chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin, dữ liệu do mình cung cấp.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP XÂY DỰNG, DUY TRÌ HỆ THỐNG THÔNG TIN, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN, DỮ LIỆU

Điều 4. Phương thức phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Sở Xây dựng chủ trì thu thập thông tin, dữ liệu. Định kỳ tiếp nhận thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp theo Quy chế này để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh.

2. Trường hợp thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp không thống nhất, mâu thuẫn, cần kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân; Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân làm rõ, thống nhất về thông tin, dữ liệu để tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu theo định kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan

1. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, dữ liệu về các dự án bất động sản theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo quy

định tại khoản 5 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ.

b) Cung cấp danh sách, chia sẻ thông tin, dữ liệu liên quan đến quyết định giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc sử dụng đất của các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản theo quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ và thông tin, dữ liệu về các dự án bất động sản thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh (ngoài Khu Kinh tế mở Chu Lai).

4. Cục Thuế tỉnh:

Cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại khoản 7 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ.

5. Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp:

Cung cấp danh sách, thông tin, dữ liệu về các dự án bất động sản thuộc thẩm quyền trên địa bàn quản lý của Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo quy định tại khoản 8 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ.

7. Cá nhân, tổ chức liên quan đến việc triển khai xây dựng và kinh doanh các dự án bất động sản (các chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản) có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến dự án bất động sản, tình hình giao dịch bất động sản định kỳ theo quy định tại các khoản 9, 10 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Chế độ thông tin, báo cáo

Thời gian chốt số liệu và gửi biểu mẫu chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, nếu cơ quan thẩm quyền cấp trên ban hành văn bản quy định khác nội dung quy định tại Quy chế này thì thực hiện

theo văn bản của cơ quan thẩm quyền cấp trên ban hành. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc cần phải sửa đổi hoặc điều chỉnh cho phù hợp thực tế, Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo đúng quy định./.